

PHỤ LỤC 2
ĐỀ XUẤT BẢNG GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2026
39. XÃ LONG CANG

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN TỪ ... ĐẾN HẾT	ĐƠN GIÁ TRÊN BẢNG GIÁ ĐẤT HIỆN HÀNH (đồng/m ²)	DVTV dự kiến đề xuất
PHẦN I: VỊ TRÍ TIẾP GIÁP ĐƯỜNG GIAO THÔNG				
A	ĐƯỜNG TỈNH (ĐT)			
1	ĐT 830 (ĐT 16 và ĐT 19)	Đoạn Ranh Bến Lức (Cầu Long Kim) - Cách ngã tư An Thuận 150m (trừ đoạn ngã tư Long Cang kéo dài về các phía 150m; đoạn ngã ba UBND xã Long Cang kéo dài về các phía 150m và đoạn trùng giữa ĐT 833B và ĐT 830)	4.550.000	6.830.000
		Ngã tư Long Cang kéo dài về các phía 150m.	3.640.000	4.370.000
		Ngã ba UBND xã Long Cang kéo dài về các phía 150m.	3.250.000	3.900.000
		Ngã tư An Thuận kéo dài 150m về 2 phía	2.990.000	3.590.000
		Cách ngã tư An Thuận từ mét thứ 151 - Cách ngã ba Long Sơn 100m	2.340.000	3.160.000
		Tuyến mới qua xã Long Cang (còn lại)	1.660.000	2.240.000
		Ranh xã Long Cang - Cách ngã tư nút giao số 3 100m	1.660.000	2.000.000
		Phạm vi 100m - Ngã tư nút giao số 3	2.290.000	2.750.000
		Cách ngã tư nút giao số 3 mét thứ 101 - Cách nút giao số 4 50m	1.660.000	2.000.000
		Phạm vi 50m nút giao số 4	2.290.000	2.750.000
		Cách Ngã ba UBND xã Long Cang 150m - Cách ngã tư giao tuyến mới qua xã Long Cang 100m	3.250.000	3.900.000
		Ngã tư nút giao số 2 kéo dài 100m về các phía	3.250.000	3.900.000
2	ĐT 833B (ĐT 16B) (Trừ Khu TĐC Trung tâm Phát triển quỹ đất)	Đoạn Ranh Bến Lức (cầu ông Tổng) – Ngã ba vào bến đò Long Cang	1.490.000	2.240.000
		Ngã ba vào bến đò Long Cang (trừ đoạn trùng giữa ĐT 833B và ĐT 830) - kéo dài 150m về phía cổng Đội Ma	1.820.000	2.730.000
3	ĐT 835C	Ranh Bến Lức (cầu Bà Đắc) - Cách ngã tư An Thuận 150m	1.600.000	2.400.000
		Cách ngã tư An Thuận 150m - ngã tư An Thuận	2.290.000	2.750.000
4	ĐT 835D	Ngã tư An Thuận - cách ngã tư An Thuận 150m	2.290.000	2.750.000
		Cách ngã tư An Thuận 150m - Cách ngã ba cổng Long Hòa 150m	1.750.000	2.360.000
5	ĐT 830B (Đường CN Long Cang - Long Định) (Trừ KDC Long Định - Cty CP Tập đoàn Quốc tế Năm Sao)	Ranh Bến Lức - ĐT 833B	4.810.000	5.780.000

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN TỪ ... ĐẾN HẾT	ĐƠN GIÁ TRÊN BẢNG GIÁ ĐẤT HIỆN HÀNH (đồng/m ²)	DVTV dự kiến đề xuất
B	ĐƯỜNG HUYỆN (ĐH)			
1	ĐH 17	Cách ngã ba Long Sơn 100m - Bến đò Nhật Tảo	1.370.000	1.650.000
C	CÁC ĐƯỜNG KHÁC			
I	Các đường chưa có tên			
1	Đường liên xã Long Định - Long Cang	ĐT 830B Long Định - ĐT 830B Long Cang	780.000	1.050.000
2	Đường liên xã Long Khê - Phước Vân- Long Định	ĐT 835- ĐT 833B	1.040.000	1.560.000
3	Đường liên xã Long Hòa - Phước Vân	Cách Hương lộ 19 150m - Cách ĐT 830 150m	910.000	1.370.000
		ĐT 830 kéo dài 150m	1.040.000	1.250.000
4	Đường nhà Hội ấp 1-2		750.000	1.130.000
5	Đường kênh ấp 1-2		750.000	900.000
6	Đường kênh trường học - ủy ban		750.000	900.000
7	Đường đê ven kênh Trị Yên		750.000	1.130.000
8	Đường kênh 3 Nhẫn – 5 Du		750.000	1.010.000
9	Đường kênh 3 Hiệp – 3 Lâm		750.000	1.130.000
10	Đường Khu 9 – khu 10		750.000	900.000
11	Đường Khu 14 ấp 5 (7 Chà)		750.000	1.130.000
II	Đường giao thông khác còn lại nền đường ≥ 3m, có trải sỏi đỏ, bê tông hoặc nhựa		780.000	1.010.000
III	Đường giao thông khác có nền đường 2m đến < 3m, có trải đá, sỏi đỏ, bê tông hoặc nhựa			810.000
IV	Đường giao thông khác nền đường ≥ 6m, có trải đá, sỏi đỏ, bê tông hoặc nhựa			1.310.000
V	Đường giao thông có nền đường bằng đất ≥ 3m			710.000
VI	Đường giao thông có nền đường bằng đất từ 2 đến < 3m			400.000
VII	Đường giao thông có nền bằng đất ≥ 6m			910.000
D	CÁC KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG			
1	Khu TĐC của Trung tâm Phát triển quỹ đất	Mặt tiền chợ, đường Công nghiệp, ĐT 833B	9.130.000	10.960.000
		Các vị trí còn lại	5.930.000	8.010.000
2	Khu TĐC Bình Điền	Đất loại I (tiếp giáp ĐT 833B)	11.410.000	13.700.000
		Các vị trí còn lại	5.930.000	7.120.000
3	Khu dân cư Long Định (Công ty Cổ phần Tập	Tiếp giáp ĐT 830B	8.310.000	11.220.000
		Các vị trí còn lại	7.430.000	8.920.000
4	Các điểm dân cư nông thôn xã Long Cang		5.710.000	6.860.000
			5.710.000	7.710.000
			5.710.000	6.860.000
5	Khu dân cư Long Cang (dành cho người thu nhập thấp) (Công ty CP TMDV BĐS N.G.O)	Đường tỉnh 830B	6.370.000	7.650.000
		Đường N1, N2, N3, N4, N5, N6, N7, N8, N9, N10, D1, D2, D3, D4, D5 và các đường còn lại	5.710.000	7.710.000

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN TỪ ... ĐẾN HẾT	ĐƠN GIÁ TRÊN BẢNG GIÁ ĐẤT HIỆN HÀNH (đồng/m ²)	DVTV dự kiến đề xuất
6	Khu tái định cư và nhà ở xã hội Phúc Long tại xã Long Cang	Đường gom giáp ĐT 833B, ĐT 830, ĐT 830 tuyến mới qua xã Long Cang		11.410.000
		Đường số 10, 16, 17		9.500.000
		Đường số 2, 11, 33, 37, 39, 40, 57, 61		8.000.000
		Các đường còn lại		5.930.000
PHẦN II: VỊ TRÍ TIẾP GIÁP SÔNG, KÊNH				
1	Sông Vàm Cỏ Đông	Sông Rạch Cát - Sông Rạch Chanh	680.000	820.000
PHẦN III: VỊ TRÍ KHÔNG THUỘC QUY ĐỊNH TẠI PHẦN I VÀ PHẦN			580.000	750.000